

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XIX, kỳ họp thứ 5 về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2022. UBND tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Dịch COVID-19 có thể phức tạp, nguy hiểm hơn với biến chủng mới. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng còn tiềm ẩn nếu không kiểm soát dịch bệnh hiệu quả. Trong khi đó, năng lực cạnh tranh nền kinh tế của tỉnh chưa cao; sức chống chịu và nguồn lực của tỉnh, doanh nghiệp và người dân giảm sút do dịch kéo dài; sức ép từ hạ tầng xã hội, các vấn đề về môi trường, an ninh trật tự ngày càng gia tăng; thiên tai dịch bệnh, biến đổi khí hậu tiềm ẩn nhiều nguy cơ...

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ và các Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; nhằm xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của các cấp, các ngành và địa phương trong thực hiện phương châm hành động và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. UBND tỉnh quán triệt, nhất quán trong chỉ đạo điều hành đó là "**Ổn định, kỷ cương, an toàn, linh hoạt, hiệu quả**", trọng tâm chỉ đạo điều hành, cụ thể hóa trong 6 quan điểm sau:

1. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao nhất, biến thách thức thành cơ hội, thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, tạo nền tảng vững chắc để tỉnh phát triển nhanh, bền vững.

2. Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp, hiệu quả, bảo vệ tối đa sức khỏe,

tính mạng của nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân, doanh nghiệp.

3. Bám sát tình hình, tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy quá trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung thực hiện 03 trọng tâm: khôi phục, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và huy động nguồn lực để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, công nghiệp, đô thị; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng thực chất, hiệu quả.

4. Chú trọng phát triển văn hóa xã hội. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội. Bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; khôi phục và ổn định thị trường lao động, tạo việc làm, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số theo tinh thần kiến tạo, phát triển, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi. Tăng cường phân cấp, phân quyền, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

6. Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục củng cố, giữ vững quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng thời cơ, nỗ lực phấn đấu, đổi mới, sáng tạo, điều hành linh hoạt, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; tạo đà vững chắc cho thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể phòng, chống dịch COVID-19 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe của Nhân dân, hỗ trợ phục hồi sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hóa, kết nối cung cầu lao động, thúc đẩy xuất khẩu, tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh đầu tư. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải tạo thuận lợi tối đa cho lưu thông hàng hóa, người lao động trở lại phục vụ việc phục hồi các hoạt động sản xuất.

Người đứng đầu các địa phương phải nắm chắc tình hình, đánh giá chính xác cấp độ dịch trên địa bàn, chủ động ứng biến, triển khai linh hoạt, kịp thời, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch sát với tình hình thực tế, trên nguyên tắc phải đảm bảo đồng bộ, thống nhất với các quy định chung của Trung ương và của tỉnh. Tiếp tục tập trung thực hiện tốt nguyên tắc "5k + vắc xin + công nghệ + ý thức của người dân". Các huyện, thành phố, Ban quản lý các KCN tỉnh khẩn

trương hoàn thiện cơ sở vật chất để thực hiện thu dung điều trị F0; đồng thời, triển khai áp dụng điều trị F0 tại nhà đối với những trường hợp đủ điều kiện.

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, tập trung thực hiện có hiệu quả mục tiêu vừa chống dịch, vừa triển khai các nhiệm vụ giải pháp để phục hồi, phát triển sản xuất.

1.2. Sở Y tế: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với diễn biến dịch. Khẩn trương triển khai việc tiêm vắc-xin cho trẻ em và tiêm mũi tăng cường cho các đối tượng ưu tiên. Tích cực tuyên truyền, vận động nhằm phát huy vai trò của mạng lưới y tế cơ sở, đội phản ứng nhanh, tổ hỗ trợ điều trị COVID-19, tổ COVID-19 cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh; nâng cao khả năng phòng ngừa, chống chịu và khắc phục rủi ro của người dân; chuẩn bị lực lượng tham gia hỗ trợ cho trạm y tế lưu động; sớm hoàn thành tham mưu việc thành lập và đi vào hoạt động có hiệu quả Trung tâm y tế các Khu công nghiệp.

1.3. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh: Chủ động, tích cực phối hợp với các huyện, các doanh nghiệp xây dựng các phương án phòng và xử lý dập dịch kịp thời nếu có dịch xảy ra. Chấn chỉnh công tác quản lý nhà thầu thi công trong các Khu công nghiệp, không để xảy ra tình trạng người lao động chưa tiêm vắc-xin vẫn được vào làm việc trong các Khu công nghiệp.

1.4. Sở Tài chính: Quan tâm ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước để tập trung cho công tác phòng, chống dịch và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách khác của địa phương.

1.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thực hiện tổ chức công bố rộng rãi quy hoạch tỉnh theo quy định ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch và đề xuất các giải pháp huy động mọi nguồn lực thực hiện quy hoạch và quản lý tốt quy hoạch tỉnh. Chủ động nghiên cứu, xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch nhằm kịp thời cung cấp thông tin về quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu. Chủ trì xây dựng các kịch bản tăng trưởng GRDP theo diễn biến phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Chủ động phối hợp với các ngành, địa phương đơn đốc UBND các huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung, quy hoạch vùng cấp huyện, quy hoạch cấp xã; xây dựng triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh.

1.6. Cục Thống kê: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương đánh giá sát tình hình kinh tế - xã hội định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kịch bản tăng trưởng GRDP.

1.7. Sở Công Thương: Chủ trì theo dõi sát diễn biến tình hình thị trường, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường. Nghiên cứu, xem xét đa dạng hóa các thị trường xuất khẩu, tận dụng cơ hội từ thị trường các nước tham gia Hiệp định

thương mại tự do (FTA). Tiếp tục đổi mới, tổ chức chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu trực tuyến dựa trên những nền tảng mới ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số

2.1. Sở Công Thương, Ban Quản lý các KCN tỉnh: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 147-NQ/TU ngày 15/07/2021 của Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030. Phát triển công nghiệp hướng tới mô hình "*Hệ sinh thái công nghiệp*", gắn kết Khu công nghiệp với đô thị, dịch vụ có kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại. Thực hiện các giải pháp nhằm tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng thu hút đầu tư các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp đối với các sản phẩm công nghiệp được sản xuất ở trong nước. Có giải pháp thúc đẩy đổi mới công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, tận dụng thành quả của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để nâng cao năng suất lao động, phát triển các ngành công nghiệp mới.

Xây dựng kế hoạch đảm bảo, nâng cao chất lượng nguồn điện phục vụ sản xuất tại các KCN, CCN; tăng cường chỉ đạo, yêu cầu Công ty Điện lực Bắc Giang phải chủ động có phương án đảm bảo nguồn điện và chất lượng điện cung cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển, báo cáo cụ thể tình hình cung cấp điện hàng tháng và trách nhiệm giải trình khi để xảy ra sự cố điện.

Nâng cao năng lực, khả năng thích ứng, tận dụng cơ hội của các hiệp định thương mại tự do. Tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu: liên kết với các tập đoàn lớn, tổng công ty và các thành phố lớn như: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh và các vùng lân cận để tiêu thụ các mặt hàng nông sản.

Phối hợp với các ngành, huyện, thành phố tập trung hỗ trợ, phát triển một số loại dịch vụ có tiềm năng, lợi thế và các dịch vụ hỗ trợ đáp ứng yêu cầu phát triển của kinh tế thị trường, nhu cầu của xã hội.

2.2. Cục Quản lý thị trường: Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, quản lý thị trường, việc vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, các loại sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, không đảm bảo an toàn thực phẩm.

2.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tham mưu triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Rà soát và đề xuất các chính sách hỗ trợ, khôi phục hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch. Xây dựng và triển khai có hiệu quả đề án "*Chiến lược phát triển du lịch tỉnh Bắc Giang ứng phó linh hoạt, thích ứng trạng thái bình thường mới đối với đại dịch COVID-19 giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2050*".

Phối hợp với các tỉnh, thành phố giáp ranh nghiên cứu, xây dựng, hình thành và đưa vào khai thác các không gian du lịch: Hà Nội - thành phố Bắc

Giang - Lục Ngạn - Sơn Động - Bãi Cháy; không gian du lịch Tây Yên Tử gắn với "Con đường hoàng dương phật pháp của các Phật tử Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử; không gian du lịch cộng đồng gắn với vùng cây ăn quả và chè bản Ven. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sân golf đã được chấp thuận đầu tư; đồng thời, tăng cường công tác xúc tiến, tìm kiếm nhà đầu tư triển khai các dự án mới theo định hướng giai đoạn 2021-2030.

2.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 401- NQ/TU ngày 16/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2022 -2025. Triển khai các cơ chế chính sách phục vụ tái cơ cấu ngành, gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng các cơ chế, chính sách phát triển các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo quy trình sản xuất tiên tiến (*VietGap, GlobalGap, hữu cơ,...*), sản xuất theo chuỗi giá trị và các chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Phối hợp, hướng dẫn với các huyện, thành phố điều chỉnh cơ cấu, quy mô đàn gia súc, gia cầm phù hợp với nhu cầu thị trường và diễn biến bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và dự báo, phòng trừ hiệu quả sâu bệnh. Kiểm soát chặt chẽ sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với các sản phẩm chủ lực.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới. Triển khai đảm bảo mục tiêu, kế hoạch thực hiện chương trình OCOP; từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý và bảo vệ rừng; tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ trồng rừng sản xuất.

2.5. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh: Có giải pháp củng cố, chấn chỉnh hệ thống quỹ tín dụng nhân dân; tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, hạn chế nợ xấu phát sinh, nhất là trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch COVID-19. Thực hiện thanh tra, giám sát hoạt động của tổ chức tín dụng, đặc biệt là đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao.

2.6. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về thoái vốn tại các Công ty cổ phần có vốn góp của nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2.7. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tiếp tục tham mưu tập trung huy động các nguồn lực đầu tư vào các ngành, lĩnh vực tạo sự bứt phá, phát triển bền vững. Phối hợp với các ngành tích cực triển khai cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp theo kế hoạch đề ra.

2.8. Sở Thông tin và Truyền thông: Tham mưu hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế số, phấn đấu duy trì thứ hạng năng lực chuyển đổi số DTI của tỉnh; phát triển mạnh thương mại điện tử, thanh toán điện tử, các mô hình kinh doanh mới.

3. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị

3.1. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, chống thất thu trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với cơ quan thuế thực hiện hiệu quả Đề án tăng thu ngân sách Nhà nước tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh.

Chỉ đạo, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả để dành nguồn lực cho phòng, chống dịch COVID-19, hỗ trợ phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu.... không bố trí dự toán chi cho nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chính sách chưa ban hành; tham mưu bố trí kinh phí mua sắm ô tô, trang thiết bị đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý và sử dụng tài sản công,...; Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên ngân sách đã được giao trong dự toán đầu năm, nhưng chưa thực hiện phân bổ theo quy định.

Phối hợp với cơ quan thuế bám sát kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tham mưu cân đối nguồn lực đảm bảo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ quan trọng thiết yếu và thực hiện chủ trương tăng chi cho đầu tư phát triển.

3.2. Cục Thuế tỉnh: Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, tăng cường hoạt động chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước để bổ sung nguồn lực cho phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng, quyết liệt chống gian lận trong hoàn thuế; đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế, tạo môi trường thuận lợi, rõ ràng minh bạch cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với NSNN; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định của pháp luật.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện hiệu quả Đề án tăng thu ngân sách Nhà nước tại Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh. Tập trung chỉ đạo tăng cường các biện pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách, nhất là đối với doanh nghiệp khoa học công nghệ, công nghiệp phụ trợ, thực hiện kê khai nộp thuế tại tỉnh của Chủ đầu tư các dự án đầu tư, nhà thầu xây lắp, dự án khu đô thị, khu dân cư.

3.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 đảm bảo hiệu quả,

đúng quy định; đẩy mạnh công tác giải ngân ngay từ đầu năm. Tăng cường quản lý chặt chẽ trên tất cả các khâu của hoạt động đầu tư và xây dựng.

Tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng, ban hành tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư trong lĩnh vực phát triển công nghiệp với các quy định rõ ràng, chi tiết, đảm bảo công khai, minh bạch nhằm lựa chọn được các dự án, nhà đầu tư có chất lượng. Triển khai hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; đẩy mạnh thu hút đầu tư đối với các nhà đầu tư chiến lược. Trong quý I năm 2022, hoàn thành tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh (các Quốc gia: *Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản*).

Phối hợp với các ngành, huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc, kiểm soát tiến độ để sớm đưa vào hoạt động dự án hạ tầng, kho bãi trung tâm Logistics quốc tế thành phố Bắc Giang, xây dựng cảng Tân Tiến, cảng đầu mối Đồng Sơn, trạm dừng nghỉ tại Trung tâm Logistics quốc tế thành phố Bắc Giang; hỗ trợ triển khai các dự án trọng điểm thu hút đầu tư thời gian tới vào các KCN, khu dịch vụ vui chơi, giải trí, sân golf...

3.4. Sở Giao thông Vận tải: Tích cực phối hợp với Bộ Giao thông vận tải trong quá trình triển khai dự án cải tạo, nâng cấp QL.31 đoạn Km2+400 đến Km44+900; đề xuất Bộ Giao thông vận tải tăng cường công tác bảo trì đối với các đoạn tuyến còn lại của Quốc lộ. Tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển giao thông nông thôn gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phân đầu cải tạo, nâng cấp 100% đường huyện quy mô mặt đường rộng tối thiểu 6m; 100% đường xã, 90% đường thôn, xóm được cứng hoá.

3.5. Sở Xây dựng: Tham mưu thực hiện hiệu quả Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm cơ sở triển khai các dự án. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về thiết kế quy hoạch và thiết kế kiến trúc xây dựng, tạo sự thay đổi tích cực về không gian kiến trúc cảnh quan đô thị; nghiên cứu, quy hoạch một số công trình làm điểm nhấn kiến trúc tại một số đô thị thuộc thành phố Bắc Giang và các huyện: Việt Yên, Hiệp Hòa, Lục Nam, Yên Dũng...

Quan tâm quản lý, phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, minh bạch, đúng định hướng. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra và quản lý việc cấp phép xây dựng và quản lý sau cấp phép, xử lý nghiêm các vi phạm; nâng cao chất lượng công tác thẩm định thiết kế - dự toán công trình...

Phối hợp với Ban Quản lý các KCN, UBND các huyện, thành phố thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 09/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3.6. Ban Quản lý các KCN tỉnh: Đẩy nhanh tiến độ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư dự án các KCN: Quang Châu, Hòa Phú (*mở rộng*) và các KCN Yên Sơn - Bắc Lũng. Phối hợp đơn đốc, đẩy nhanh tiến độ GPMB diện tích còn lại của các KCN: Việt Hàn, Quang Châu, Hòa Phú, Song Khê - Nội Hoàng (*phía Nam*). Chỉ đạo hoàn thiện đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN theo kế hoạch.

3.7. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh: Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các tuyến đường giao thông mang tính kết nối, mở rộng không gian mới để phát triển công nghiệp, dịch vụ; kết nối với các tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Thái Nguyên, Lạng Sơn, thành phố Hà Nội, Quảng Ninh, như: Đường nối QL37 - QL17 - Võ Nhai (*Thái Nguyên*); Xây dựng đường và cầu Hà Bắc 2 nối Tuyến nhánh 2; đường và cầu kết nối huyện Hiệp Hòa với thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (*đoạn từ QL37 đến cầu Hòa Sơn*); Đường nối từ QL37-QL17-ĐT292 (*đoạn Việt Yên, Tân Yên, Lạng Giang*); Cải tạo, nâng cấp ĐT298 (*đoạn từ Đình Nẻo đi Việt Yên*); Cải tạo, nâng cấp ĐT292 (*đoạn từ cầu Bó Hạ đến thị trấn Phồn Xương*) huyện Yên Thế...

Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công đối với các dự án trọng điểm, cấp bách của tỉnh: Dự án xây dựng cầu Như Nguyệt; cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu; đường nối cảng Mỹ An - QL31 - QL1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa - Khuôn Thần; đường vành đai 5 - Vùng thủ đô, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (*đoạn từ KCN Yên Sơn - Bắc Lũng đến ĐT.293B quy hoạch*) và ĐT.293B (*đoạn từ Vành đai 5 đến QL31*); nút giao liên thông tại thị trấn Vôi với cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn; nâng cấp, mở rộng đường nối từ ĐT.293 đến QL.17...

3.8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh: Tập trung hoàn thành một số dự án trọng điểm như: Khối nhà trung tâm, khối nhà chuyên khoa đặc thù, khoa truyền nhiễm và các hạng mục phụ trợ - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang; các dự án mở rộng quy mô giường bệnh Bệnh viện Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế huyện Tân Yên, Lạng Giang, Hiệp Hòa; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án mở rộng quy mô giường bệnh Bệnh viện Ung bướu, Trung tâm Y tế huyện Việt Yên, Lục Ngạn, Yên Dũng.

Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công đối với các dự án Trung tâm Y tế huyện Lục Nam, Yên Thế; tiếp tục hoàn thành thi tuyển kiến trúc và chuẩn bị đầu tư các dự án Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Triển lãm tỉnh, Tòa nhà liên cơ quan mới của tỉnh...

3.9. UBND các huyện, thành phố: Có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn để triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn, đặc biệt là trong công tác bồi thường GPMB. Triển khai hoàn thành quy hoạch chung xây dựng một số thị trấn, khu du lịch theo kế hoạch. Tập trung đơn đốc, tháo gỡ khó khăn cho các Chủ đầu tư hoàn thành một số dự án khu đô thị, khu dân cư.

Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp, hệ thống xử lý nước thải đối với các CCN chưa có; cải tạo, nâng cấp hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, trong đó trọng tâm là cứng hóa giao thông,

thủy lợi... Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới. Tăng cường các biện pháp quản lý thu, chi ngân sách đảm bảo hoàn thành và vượt dự toán thu NSNN được HĐND tỉnh giao, đặc biệt là thu tiền sử dụng đất.

UBND thành phố Bắc Giang, UBND huyện Việt Yên: Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 156-NQ/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Giang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 162-NQ/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển huyện Việt Yên trở thành thị xã vào năm 2025.

4. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

4.1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu thực hiện hiệu quả Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cấp. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nhất là các vụ phát sinh mới.

Tham mưu các giải pháp, kế hoạch cụ thể, khẩn trương tháo gỡ vướng mắc về thiếu đất đắp, đảm bảo nguồn vật liệu đất thi công các công trình, dự án trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai; có giải pháp quyết liệt tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác cải cách hành chính và nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai.

Duy trì thực hiện nghiêm pháp luật về bảo vệ môi trường gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường, Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020 về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường và Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh đảm bảo thu gom, xử lý triệt để rác thải phát sinh ra môi trường. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm (*đặc biệt phải sớm xác định và phân loại được các doanh nghiệp có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường để có biện pháp giám sát, quản lý chặt chẽ*).

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, sớm triển khai các nhà máy điện rác.

4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Lồng ghép hệ thống các chỉ tiêu về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn thành xây dựng Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bắc Giang đến năm 2030.

Chủ động bố trí nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ xây dựng các lò đốt rác và hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày

09/7/2020 của HĐND tỉnh đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Phối hợp kêu gọi xã hội hoá, thu hút DN đầu tư xây dựng các nhà máy, lò đốt rác tại các địa phương.

4.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 249-NQ/TU ngày 01/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch Tết trồng cây năm Nhâm Dần. Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu Kế hoạch giao thuộc Chương trình trồng một tỷ cây xanh.

Tổ chức trực ban công tác phòng, chống thiên tai theo đúng quy định; phát hiện và tham mưu kịp thời các biện pháp xử lý khi có sự cố về công trình đê điều, hồ đập xảy ra. Tăng cường công tác quản lý, xử lý vi phạm pháp luật đê điều, không đê phát sinh, tôn đong các trường hợp vi phạm mới. Triển khai Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Giang và Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai. Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống kênh mương, hồ đập, trạm bơm để tăng tỷ lệ diện tích được cấp nước và tăng khả năng tiêu thoát nước của hệ thống.

4.4. UBND các huyện, thành phố: Tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, GPMB là nhiệm vụ trọng tâm đòi hỏi sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện hiệu quả quy trình các bước phối hợp, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác bồi thường, GPMB giúp đẩy nhanh tiến độ các dự án. Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong công tác thu hồi, bồi thường, GPMB. Tăng cường quản lý chặt chẽ đất công ích theo quy định.

Thực hiện hiệu quả các Chỉ thị, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh đảm bảo thu gom, xử lý triệt để rác thải phát sinh ra môi trường. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, lắp đặt các lò đốt rác quy mô cấp xã, liên xã. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động khai thác cát, sỏi. Sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước.

UBND thành phố Bắc Giang tập trung giải quyết, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để khởi công dự án nhà máy xử lý rác thải tập trung trong Quý II/2022.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo

5.1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Nghiên cứu xây dựng các chính sách phát triển giáo dục như: quy định nội dung, mức chi của các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Quy định mức thu học phí, mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2022-2023 tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập; học bổng khuyến khích học tập của Trường THPT Chuyên Bắc Giang; ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cấp địa phương thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Duy trì và nâng cao chất lượng mô hình trường điểm cấp tiểu học, hệ

thông trường THCS trọng điểm chất lượng cao để trở thành các mô hình đi đầu trong đổi mới giáo dục. Tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế trong dạy và học tiếng Anh; khuyến khích liên kết với các trung tâm ngoại ngữ, các đơn vị, tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tổ chức giảng dạy tiếng Anh tăng cường có giáo viên nước ngoài, nâng cao năng lực cho giáo viên, học sinh.

Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thành phố xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nhằm tạo bước chuyển biến mới về chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các nhà trường.

Thúc đẩy, hỗ trợ các địa phương tổ chức triển khai, vận động, kêu gọi mọi nguồn lực trong xã hội để ủng hộ thực hiện Chương trình "*Sóng và máy tính cho em*" theo kế hoạch, góp phần hướng tới mục tiêu 100% trường học, giáo viên, học sinh, sinh viên được trang bị đầy đủ hạ tầng, nền tảng, máy tính và các phương tiện khác phục vụ cho việc dạy và học trực tuyến, qua đó thúc đẩy phát triển chuyển đổi số, xã hội số.

5.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 31/7/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt "*Đề án nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bắc Giang đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới*".

Triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp quy định tại Nghị quyết số 61/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 quy định một số chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025.

5.3. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị hoặc Kế hoạch nâng cao chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học; nâng cao chất lượng thẩm định, xét duyệt đề tài của Hội đồng khoa học công nghệ tỉnh đảm bảo chặt chẽ, khách quan, lựa chọn được những đề tài nghiên cứu thực sự cần thiết, xuất phát từ đòi hỏi thực tiễn; tập trung triển khai các nội dung mang tính ứng dụng, chuyển giao công nghệ sẵn có. Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và thu hút nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ; phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể.

Thực hiện hiệu quả các Kế hoạch về nâng cao năng suất và chất lượng; đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ DN nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai; chiến lược sở hữu trí tuệ; phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ; triển thị trường khoa học và công nghệ; hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc;... Nâng cao chất lượng công tác thẩm định công nghệ các dự án thu hút đầu tư..

5.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; mở rộng quy mô, diện tích nuôi, trồng theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ; phối hợp với các Viện

nghiên cứu, trường Đại học... chọn tạo các loại giống cây, con tốt, mang nét đặc trưng của địa phương để có thể sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.

5.5. Các sở, ngành, các huyện, thành phố: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh các hoạt động ứng dụng, hướng dẫn chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất, ưu tiên lĩnh vực sản xuất giống, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

6. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam

6.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tham mưu các giải pháp tiếp tục bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc. Đẩy mạnh công tác kiểm kê, nghiên cứu, phục dựng và quảng bá di sản, gắn các nội dung phát triển văn hóa với phát triển du lịch. Vận động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở lành mạnh, phù hợp với các tiêu chí nông thôn mới, từng bước nâng cao chất lượng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*".

Phối hợp với UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, vận dụng các cơ chế tài chính để khuyến khích và huy động các nguồn lực xã hội trong xây dựng hoàn thiện, đồng bộ hệ thống thiết chế văn hoá thể thao cơ sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần cho đồng bào các dân tộc khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa thông qua chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật miễn phí...

6.2. Sở Y tế: Chủ trì tham mưu thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao năng lực công tác y tế dự phòng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới theo kế hoạch. Tham mưu đánh giá tổng thể về cơ sở vật chất, năng lực đội ngũ cán bộ, y bác sỹ ngành y tế để có giải pháp đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở. Tiếp tục phát triển một số cơ sở y tế ngoài công lập, dự kiến thành lập mới 02 bệnh viện tư nhân.

Tăng cường đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế theo Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh và Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh. Nâng cao chất lượng bệnh viện, phấn đấu tất cả cơ sở khám, chữa bệnh nâng điểm chất lượng theo tiêu chí của Bộ Y tế. Tiếp tục ưu tiên thực hiện các mục tiêu: giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên, giảm tốc độ gia tăng tỷ số giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số. Triển khai công tác ATTP phù hợp với công tác phòng, chống dịch COVID-19.

6.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc: Chủ động nắm bắt tình hình đời sống của nhân dân, nhất là ở khu vực nông thôn, miền núi, vùng khó khăn, người lao động bị mất việc do ảnh hưởng của dịch bệnh. Thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội; triển khai có hiệu quả, kịp thời Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 13/8/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư khoá XIII về

tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS trước năm 2030. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030.

6.4. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Phối hợp với UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, đặc biệt là đối tượng tham gia tự nguyện; duy trì và phát triển bền vững đối tượng tham gia BHYT. Tăng cường kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp vi phạm, trốn đóng, nợ tiền BHXH của người lao động, gắn với trách nhiệm của các ngành, các địa phương, địa bàn phân công quản lý.

6.5. Các sở ngành, UBND các huyện, thành phố: Chủ động nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân, nhất là đối với các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bị ảnh hưởng do dịch COVID-19 để có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Tăng cường vận động các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong việc giúp đỡ thực hiện các chương trình, đề án giảm nghèo. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người có công, các chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

7.1. Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Kết luận số 128-KL/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung về công tác cán bộ và tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021-2025. Đẩy mạnh CCHC gắn với tăng cường phân cấp ủy quyền trên các lĩnh vực; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp; xây dựng nền hành chính phục vụ nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển.

Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026. Hoàn thiện các quy định về nền hành chính công vụ minh bạch, liêm chính; ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

7.2. Sở Tư pháp: Chủ trì tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính. Đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các cấp.

Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động đấu giá tài sản; chú trọng lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm, uy tín để tổ chức các cuộc đấu giá, nhất là những cuộc đấu giá tài sản có giá trị lớn.

7.3. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể thực hiện theo từng năm, cho từng ngành, lĩnh vực đến năm 2025; xác định rõ mục tiêu cần đạt được, những việc tập trung ưu tiên, nguồn lực thực hiện, trách nhiệm thực hiện...; đẩy mạnh triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, nhất là những thủ tục phát sinh nhiều hồ sơ để tạo chuyển biến, hiệu quả thực chất hơn.

7.4. Thanh tra tỉnh: Chủ trì tham mưu thực hiện nghiêm túc Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thanh tra. Xây dựng kế hoạch thanh tra có trọng tâm, trọng điểm tránh chồng chéo. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, đảm bảo hoàn thành trên 80% các kết luận, quyết định. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch khắc phục hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng chuyên mục về công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

Phối hợp với các ngành, các huyện, thành phố làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo ổn định tình hình, không để phát sinh điểm nóng về ANTT. Tập trung thanh tra các vấn đề xã hội bức xúc, gây khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong Nhân dân. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo và giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài. Nâng cao chất lượng tham mưu giải quyết các vụ việc khiếu nại tố cáo, phấn đấu tham mưu giải quyết trên 90% các vụ việc mới phát sinh, theo dõi, đôn đốc thi hành xong trên 90% số quyết định, kết luận đã có hiệu lực pháp luật.

7.5. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, tăng cường thực hiện phân cấp phù hợp theo quy định gắn với thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng chính quyền các cấp vững mạnh, nhất là cấp cơ sở. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ quan dân cử trên các lĩnh vực, nhất là về đất đai, tài chính, KNTC... Quan tâm bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách thường xuyên để triển khai các ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số.

Các sở ngành, địa phương cần khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận, đề án, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh theo chức năng nhiệm vụ. Việc xây dựng phải cụ thể, rõ người, rõ việc; đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo chỉ đạo, điều hành, thực thi công vụ và gắn trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

7.6. Các sở, ngành, các đơn vị dự toán ngân sách cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi công tác trong và ngoài nước; không tham mưu ban hành các chính sách, kế hoạch, đề án làm tăng chi ngân sách khi chưa xác định được nguồn tài chính bảo đảm.

7.7. Kho bạc Nhà nước tỉnh: Tăng cường công tác kiểm soát chi NSNN, đảm bảo theo đúng dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định.

8. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh

8.1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Tham mưu xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động bất ngờ.

Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về nhiệm vụ công tác quốc phòng địa phương; đặc biệt là Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ. Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện theo lộ trình Đề án xây dựng công trình quốc phòng trong KVPT tỉnh giai đoạn 2021-2030; hoàn thiện thủ tục đầu tư, khởi công xây dựng đường hầm TU - CAT và triển khai thực hiện dự án xây dựng kho đạn.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân, công tác tuyển sinh quân sự, công tác xây dựng lực lượng huấn luyện DQTV, DBĐV; công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; công tác chính sách hậu phương quân đội. Chỉ đạo huyện Sơn Động thực hiện diễn tập KVPT, huyện Lục Nam diễn tập PCTT-TKCN. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành rà soát, xây dựng hệ thống tác chiến theo quy định.

8.2. Công an tỉnh: Chủ trì tham mưu thực hiện hiệu quả kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 11/6/2021 về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 27/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội năm 2022.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Tập trung đấu tranh triệt phá các băng nhóm tội phạm; tội phạm sử dụng công nghệ cao; tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”; tội phạm hoạt động tại các khu, cụm công nghiệp; tội phạm “núp bóng doanh nghiệp”, lợi dụng thiên tai, dịch bệnh; tội phạm tham nhũng, kinh tế, ma túy, môi trường...

Phối hợp với UBND các huyện, thành phố giải quyết dứt điểm một số điểm mâu thuẫn, tranh chấp khiếu kiện, đơn thư khiếu nại, tố cáo đã có kết luận

của cấp có thẩm quyền, không để phát sinh phức tạp, trở thành “điểm nóng” về ANTT; kiên quyết xử lý nghiêm hành vi lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, các quyền tự do, dân chủ gây mất an ninh, trật tự...; làm tốt công tác tranh thủ, vận động chức sắc trong tôn giáo, người có uy tín trong dân tộc thiểu số tham gia công tác bảo đảm ANTT; xử lý đúng quy định của pháp luật các vụ việc vi phạm về tín ngưỡng, tôn giáo.

Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các KCN tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Tăng cường công tác quản lý xuất, nhập cảnh; quản lý cư trú và hoạt động của người nước ngoài, xử lý nghiêm các trường hợp xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, tập trung ở địa bàn thành phố Bắc Giang và các huyện có khu công nghiệp, cụm công nghiệp;

Phối hợp Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý các KCN tỉnh, UBND các huyện, thành phố: Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn và ùn tắc giao thông nhất là tại các khu công nghiệp. Tăng cường công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; quản lý tài nguyên, khoáng sản, môi trường; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tăng cường tuyên truyền, xử lý nghiêm tình trạng xe quá khổ, quá tải, lái xe vi phạm nồng độ cồn, sử dụng ma túy, chất cấm nhằm kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, xử lý vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực.

8.3. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết KNTC và phòng, chống tham nhũng. Giải quyết kịp thời, dứt điểm những vụ việc KNTC mới phát sinh từ cơ sở, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp. Chú trọng thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục và tổ chức thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

UBND huyện Sơn Động, UBND huyện Lục Nam chủ động phối hợp, chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức thành công diễn tập phòng thủ huyện Sơn Động; diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện Lục Nam.

9. Tăng cường hợp tác, liên kết, thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội

9.1. Sở Ngoại vụ: Nâng cao chất lượng công tác đối ngoại; chủ trì đẩy mạnh các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan thương mại và các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài. Triển khai có hiệu quả Đề án “*Đẩy mạnh hợp tác quốc tế cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang với các địa phương nước ngoài, giai đoạn 2021-2025*”; Đề án “*Kết nối, thu hút, phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài hướng về xây dựng Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025*”. Tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi, nhằm thu hút nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

9.2. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố: Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; thực hiện hiệu quả các Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm 2021-2025. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, HĐND các cấp trong việc kiểm tra, theo dõi, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hội, hiệp hội và của nhân dân trong các lĩnh vực; góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

9.3. Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú” trên địa bàn tỉnh; nhằm tôn vinh, biểu dương các cá nhân có đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của tỉnh, tạo không khí thi đua, sức lan tỏa tới toàn xã hội.

9.4. Các cơ quan thông tin, truyền thông: Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, thể thao phục vụ các nhiệm vụ chính trị, chào mừng các cấp, các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của đất nước và của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức, nhất là truyền truyền trên các Trang thông tin điện tử và mạng xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn:

- Trước ngày 30/01/2022 xây dựng và ban hành chương trình kế hoạch hành động, các văn bản cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đầu ra trong năm 2022 đối với từng nhiệm vụ và phân công đơn vị chủ trì thực hiện.

- Theo dõi sát diễn biến trong nước, quốc tế, chủ động phân tích, đánh giá, dự báo để có giải pháp kịp thời, tổng thể, đồng bộ, tận dụng thời cơ, thuận lợi, giảm thiểu tác động tiêu cực đối với lĩnh vực, địa bàn quản lý; định kỳ hàng quý cập nhật kịch bản phát triển ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh để tổng hợp, cập nhật kịch bản tăng trưởng chung của tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; định kỳ hằng quý, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tại Phụ lục số 1 và Phụ lục số 3 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

3. Đề nghị HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh và đoàn thể nhân dân các cấp, các cơ quan báo, đài tỉnh và trung ương tổ chức giám sát, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt Kế hoạch này.

4. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- UBMT Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, các ban, cơ quan thuộc Tỉnh uỷ;
- VP Đoàn ĐBQH& HĐND tỉnh; các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Các hiệp hội, hội cấp tỉnh;
- Huyện uỷ, Thành uỷ, UBND huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, CV;
 - + Lưu: VT, TH.Quý.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương